Kỹ thuật lập trình
Đại học Đông Á

NỘI DUNG & HƯỚNG DẪN

A. CƠ BẢN

```
Bài 4.1. Khai báo và khởi tạo mảng int arr[] = {3, 5, 8, 10, 14, 25}. Hãy viết chương trình hiển thị các phần tử của mảng arr.
```

```
public class Buoi4 {
     public static void bai4 1() {
           int arr[] = \{3, 5, 8, 10, 14, 25\};
           int cs=0;
           System.out.printf("Phần tử thứ nhất arr[%d] = " + arr[cs], cs++);
           System.out.printf("\nPhần tử thứ hai arr[%d] = " + arr[cs], cs++);
           System.out.printf("\nPhần tử thứ ba arr[%d] = " + arr[cs], cs++);
           System.out.printf("\nPhần tử thứ tư arr[%d] = " + arr[cs], cs++);
           System.out.printf("\nPhần tử thứ năm arr[%d] = " + arr[cs], cs++);
           System.out.printf("\nPhan tử thứ sáu arr[%d] = " + arr[cs], cs++);
     public static void main(String[] args) {
           // TODO Auto-generated method stub
           bai4_1();
Bài 4.2. Khai báo và khởi tao mảng String nguHanh[] = {"kim", "môc", "thủy", "hỏa", "thổ"}. Hãy
viết chương trình hiển thi các phần tử của mảng nguHanh.
public class Buoi4 {
     public static void bai4 2() {
           String nguHanh[] = { "kim", "mộc", "thủy", "hỏa", "thổ" };
           int cs = 0;
           System.out.printf("Phần tử thứ nhất nguHanh[%d] = " + nguHanh[cs], cs++);
           System.out.printf("\nPhần tử thứ hai nguHanh[%d] = " + nguHanh[cs], cs++);
           System.out.printf("\nPhần tử thứ ba nguHanh[%d] = " + nguHanh[cs], cs++);
```

GV - ThS. Đặng Văn Nghĩa

Kỹ thuật lập trình Đại học Đông Á

```
System.out.printf("\nPhần tử thứ tư nguHanh[%d] = " + nguHanh[cs], cs++);
System.out.printf("\nPhần tử thứ năm nguHanh[%d] = " + nguHanh[cs], cs++);
}

public static void main(String[] args) {
    // TODO Auto-generated method stub
    bai4_2();
}
```

Bài 4.3. Khai báo và khởi tạo mảng int arr1[][] = new int[2][3]. Hãy viết chương trình hiển thị các phần tử của mảng arr1.

```
        arr1
        0
        1
        2

        0
        arr1[0][0]
        arr1[0][1]
        arr1[0][2]

        1
        arr1[1][0]
        arr1[1][1]
        arr1[1][2]
```

```
public class Buoi4 {

    public static void bai4_3() {
        int arr1[][] = new int[2][3];
        int i = 0, j = 0;/ Khai báo chi số để duyệt qua mảng
        System.out.printf("Phần tử thứ nhất arr1[%d][%d]", i, j);
        System.out.printf("\nPhần tử thứ hai arr1[%d][%d]", i, j = j + 1);
        System.out.printf("\nPhần tử thứ ba arr1[%d][%d]", i, j = j + 1);
        System.out.printf("\nPhần tử thứ tư arr1[%d][%d]", i = i + 1, j = 0);
        System.out.printf("\nPhần tử thứ năm arr1[%d][%d]", i, j = j + 1);
        System.out.printf("\nPhần tử thứ sáu arr1[%d][%d]", i, j = j + 1);
    }

    public static void main(String[] args) {
        // TODO Auto-generated method stub
        bai4_3();
    }
}
```

Kỹ thuật lập trình
Đại học Đông Á

Bài 4.4. Khai báo và khởi tạo mảng int arr2[][] = $\{\{1,2,3\},\{4,5,6\},\{7\}\}$. Hãy viết chương trình hiển thị các phần tử của mảng arr2.

arr2	0	1	2
0	1	2	3
1	4	5	6
2	7		

```
public class Buoi4 {
      public static void bai4 4() {
            int arr2[][] = { { 1, 2, 3 }, { 4, 5, 6 }, { 7 } };
            int i = 0, j = 0;
            System.out.printf("Phần tử thứ nhất arr2[%d][%d] = %d", i, j, arr2[i][j]);
            System.out.printf("\nPhần tử thứ hai arr2[%d][%d] = %d", i, j = j + 1, arr2[i][j]);
            System.out.printf("\nPhần tử thứ ba arr2[%d][%d] = %d", i, j = j + 1, arr2[i][j]);
            System.out.printf("\nPhần tử thứ tư arr2[%d][%d] = %d", i = i + 1, j = 0, arr2[i][j]);
            System.out.printf("\nPhần tử thứ năm arr2[%d][%d] = %d", i, j = j + 1, arr2[i][j]);
            System.out.printf("\nPhần tử thứ sáu arr2[%d][%d] = %d", i, j = j + 1, arr2[i][j]);
            System.out.printf("\nPhần tử thứ bảy arr2[%d][%d] = %d", i = i + 1, j = 0, arr2[i][j]);
      }
      public static void main(String[] args) {
           // TODO Auto-generated method stub
           bai4 4();
  }
```

B. NÂNG CAO

Hãy code 4 bài tập nêu ở trên sử dụng thông qua vòng lặp (tham khảo nội dung nêu ở Chương 6 của tuần 8 từ slide 20).

----HÉT----